TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích Liên
2. Ông Phan Văn Tao

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 24/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 26/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khổng Hữu Ph** ; sinh năm 1978, tại tỉnh Bến Tre; Đăng ký thường trú: Số , xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Khổng Văn S và bà Nguyễn Thị Đ ; Có vợ là Huỳnh Thị T , sinh năm 1983 và có 02 con (sinh năm 2002 và 2015);

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa năm 2019, Khổng Hữu Ph mua chiếc sà lan biển số TG-12491 của bà Võ Thị Thu với giá 600.000.000 đồng, nhưng Ph mới đưa trước 200.000.000 đồng. Do giấy tờ sà lan đang thế chấp tại ngân hàng nên bà Thu chỉ đưa cho Ph bản photo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa và bản chính giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa, ghi khả năng khai thác lượng hàng: 140 (tấn)/TTTP: 149 (tấn). Sau khi mua sà lan về Ph đã hoán cải lại phương tiện trên có sức chứa lượng hàng: 204

(tấn)/TTTP: 213 (tấn) và được cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số 01429/19V63, ghi khả năng khai thác lượng hàng: 204 (tấn)/TTTP: 213 (tấn), cấp ngày 30/8/2019. Thời điểm cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa mới thì giấy cũ bị thu lại, nhưng Ph còn giữ lại bản photocoppy. Đến cuối năm 2019, Ph thanh toán đủ tiền cho bà Thu, thì hai bên làm giấy tờ viết tay về việc mua bán chiếc sà lan trên, nhưng vẫn không làm thủ tục sang tên chủ sỡ hữu theo quy định. Quá trình sử dụng sà lan để chở vật liệu xây dựng là cát, đá... thì Ph có thuê anh Trần Văn Ngon làm thuyền trưởng và chị Đặng Thị Nhiên làm máy trưởng.

Trong thời gian chở hàng khoảng tháng 9/2019, Khổng Hữu Ph hay neo đậu sà lan tại bờ kè khu vực sông Kênh Tẻ, thuộc phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Ph gặp một người tên Lâm chạy xe honda ôm (không rõ nhân, thân lai lịch). Qua nói chuyện, Lâm hứa làm cho Ph 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả ghi thông tin khai thác lượng hàng thấp hơn so với thực tế của phương tiện với giá 80.000 đồng, nhằm mục đích gian lận khi đi lấy vật liệu xây dựng (cát, đá...). Ph đồng ý và đưa cho Lâm 02 bản photo giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa (gồm một giấy cũ ghi khả năng khai thác lượng hàng: 140 (tấn)/TTTP: 149 (tấn) đã bị thu hồi bản chính và một giấy mới ghi khả năng khai thác lượng hàng: 204 (tấn)/TTTP: 213 (tấn) cấp ngày 30/8/2019) để Lâm đi làm. Khoảng một tiếng sau, Lâm quay lại và đưa cho Ph giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả (bản chính số: 01429/19V63 ghi khả năng khai thác lượng hàng: 145 (tấn)/TTTP: 149 (tấn) cấp ngày 30/8/2019) và Ph đã trả cho Lâm 80.000 đồng. Sau đó, Ph cất giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả trên vào hộc tủ cá nhân trên sà lan của Ph .

Đến khoảng 05h ngày 10/12/2019, Khổng Hữu Ph cùng anh Trần Văn Ngon điều khiển sà lan chở đá từ bãi đá Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đi về miền tây. Khi đi qua khu vực sông Soài Rạp, thuộc ấp 2, xã Hiệp Ph , huyện Nhà Bè thì bị Tổ tuần tra của Trạm Cảnh sát đường thủy xã Phú Xuân thuộc Phòng Cảnh sát đường thủy Công an thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính với lỗi vi phạm chở hàng hóa quá vạch dấu mớn nước an toàn. Tổ tuần tra yêu cầu cung cấp: Bằng thuyền trưởng, bằng máy trưởng, giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa và các giấy tờ khác để kiểm tra. Do bằng thuyền trưởng của anh Ngon đã bị đơn vị khác tạm giữ nên Ph chỉ xuất trình được bằng máy trưởng của chị Nhiên, giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa (bản photocoppy thể hiện nội dung thông số cũ do bản chính đang thế chấp ngân hàng chưa đổi được) và giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả. Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi "chở hàng hóa quá vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện từ trên 1/5 đến 1/2 chiều

cao mạn khô của phương tiện" và lập biên bản tạm giữ bằng máy trưởng của chị Nhiên, giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa (bản photo) và giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả.

Đến ngày 16/12/2019, Trạm Cảnh sát đường thủy xã Phú Xuân chuyển toàn bộ hồ sơ vi phạm hành chính của vụ việc trên đến Phòng Cảnh sát đường thủy Công an thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo chức năng. Do nghi ngờ giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa trên không hợp pháp, nên Phòng Cảnh sát đường thủy Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với giấy chứng nhận nói trên.

Kết luận giám định số 56/KLGĐ-TT ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa, số AV 179828, mang tên Võ Thị Thu, khả năng khai thác lượng hàng: 145 (tấn)/TTTP: 149 (tấn), đề ngày 30/8/2019 là giả

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSNB ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Khổng Hữu Ph về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khổng Hữu Ph 09 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 đến 30 tháng.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 05 giờ ngày 10/12/2019, tại khu vực sông Soài Rạp, thuộc ấp 2, xã Hiệp Ph , huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Khổng Hữu Ph đã thực hiện hành vi sử dụng giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội

địa giả để xuất trình cho Tổ tuần tra của Trạm Cảnh sát đường thủy xã Phú Xuân thuộc Phòng Cảnh sát đường thủy Công an thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trương phương tiện thủy nội địa giả được lưu hồ sơ vụ án.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Khổng Hữu Ph 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 (sáu) tháng về tội "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khổng Hữu Ph cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Khổng Hữu Ph phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

(Hội đồng xét xử giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy